

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 586/TB-THADS

TP. Nam Định, ngày 14 tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO
Về kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2022);

Căn cứ Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự số 02/2015/QĐST-KDTM ngày 10 tháng 02 năm 2015 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 12/QĐ-CCTHADS (DS) ngày 15 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế, kê biên xử lý tài sản số 12/QĐ-CCTHADS ngày 25 tháng 9 năm 2019 Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định và Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung quyết định về thi hành án số 01/QĐ-CCTHADS ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 198/2024/2405031/TĐG/VCA-CTTĐG ngày 24/10/2024 của Công ty cổ phần tư vấn và thẩm định Việt Nam;

Căn cứ kết quả đánh giá, chấm điểm tổ chức bán đấu giá tài sản.

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định lựa chọn: Công ty đấu giá hợp danh VNA; Địa chỉ trụ sở chính: Nhà số 50, liên kê 3, khu đô thị Đại Thanh, Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội

Để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản các tài sản đã kê biên sau: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ K1P1 Văn Miếu, phường Văn Miếu (nay là phường Trường Thi), thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- Về đất: Quyền sử dụng 92.5 m² đất tại thửa đất số 183, tờ bản đồ số 7, phường Văn Miếu (nay là phường Trường Thi), thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, địa chỉ thửa đất: K1P1 Văn Miếu, phường Văn Miếu (nay là phường Trường Thi), thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định trong đó diện tích được cấp giấy chứng nhận 68.4m² và diện tích đất quy hoạch đã được điều chỉnh thành đất ở chưa cấp giấy chứng nhận 24.1m² (thuộc trường hợp được mua phần diện tích trước đây phạm quy hoạch nếu chủ sử dụng đất có nhu cầu mua). Vị trí thửa đất:

+ Phía Đông Nam và phía Tây Nam giáp ngõ đi

+ Phía Đông Bắc giáp thửa đất tại địa chỉ K1P2 Văn Miếu

+ Phía Tây Bắc giáp thửa đất tại địa chỉ K2P1 Văn Miếu

Giá khởi điểm: 1.765.369.500 đồng (Một tỉ bảy trăm sáu mươi lăm triệu ba trăm sáu mươi chín nghìn năm trăm đồng)

- Về tài sản gắn liền trên đất: Ngôi nhà ba tầng và các công trình khác xây dựng trên đất là sân lát gạch, công và tường bao có giá khởi điểm: 519.029.927 đồng (Năm trăm mười chín triệu không trăm hai mươi chín nghìn chín trăm hai mươi bảy đồng). Gồm có:

+ Giá trị công trình nhà ở chính: 516.120.928 đồng (Năm trăm mười sáu triệu một trăm hai mươi nghìn chín trăm hai mươi tám đồng)

+ Giá trị công trình, vật kiến trúc phụ trợ và cây cối lâm lộc gắn liền trên đất: 2.908.999 đồng (Hai triệu chín trăm linh tám nghìn chín trăm chín mươi chín đồng)

Tổng cộng: 2.284.399.427 đồng làm tròn: 2.284.399.000 đồng (Hai tỉ hai trăm tám mươi tư triệu ba trăm chín mươi chín nghìn đồng)

(Giá khởi điểm là giá tối thiểu, chưa bao gồm thuế, phí, lệ phí và các chi phí phát sinh khác).

Vậy Chi cục Thi hành án dân sự thông báo đề Công ty đấu giá hợp danh VNA và các bên đương sự biết./.

Nơi nhận:

- Công TT điện tử quốc gia về ĐGTS;
- Công TT điện tử của Tổng cục THADS;
- Trang TT điện tử Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Công ty đấu giá hợp danh VNA;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Nam Định;
- Đương sự;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Trần Ngọc Diệp

TP. Nam Định, ngày 14 tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

- Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty đấu giá hợp danh VNA
- Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: 89 điểm
- Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): Không

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	NỘI DUNG	Công ty đấu giá hợp danh VNA	Tên tổ chức đấu giá tài sản 2	Tên tổ chức đấu giá tài sản 3	Tên tổ chức đấu giá tài sản 4	Tên tổ chức đấu giá tài sản 5	Tên tổ chức đấu giá tài sản ...
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23					
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11					
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8					
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2					
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1					
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1					
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu	22					



	quả						
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4					
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4					
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4					
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4					
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3					
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3					
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	36					
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá	6					



 BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm	10					
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)	5					
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	3					
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	4					
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng	4					
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động	3					
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1					
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp	3					

1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3					
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	0					
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	0					
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5					
	Tổng số điểm	89					

TP. Nam Định, ngày 14 tháng 11 năm 2024

Chấp hành viên



Trần Ngọc Diệp

